**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**

**BÉ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON VÀ VUI TẾT TRUNG THU**

**(Thời gian thực hiện trong 4 tuần : Từ ngày 16/09 đến 11/10/2024)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| 1. **Phát triển thể chất** | | |
| ***\*Dinh dưỡng và sức khoẻ:***  **MT 1**.Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  **Bé trai**:  - Cân nặng đạt 12.9 - 20.8 kg.  - Chiều cao đạt: 94.4 - 111.5 cm.  **Bé gái**:  - Cân nặng đạt 12.6 - 20.7 kg.  - Chiều cao đạt: 93.5-109.6 cm. | - Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng,ăn hết khẩu phần ăn trong ngày, thích nghi với các loại thức ăn khác nhau, uống đủ lượng sữa và nước trong ngày.  -Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ  - Tập thể dục sáng, các hoạt động thể dục trong ngày và tăng cường vận động  - Trẻ khỏe mạnh phát triển cân đối theo độ tuổi  - Trẻ cân 3 lần/ năm vào tháng 09, tháng 12, tháng 3, đo 2 lần vào tháng 9 và tháng 3 và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng.  - Cân đo theo dõi trẻ duy dinh dưỡng hàng tháng, phòng chống béo phì cho trẻ  - Trẻ được khám sức khỏe theo định kỳ ít nhất 1 năm/2 lần.  Khám chuyên khoa ít nhất 1 lần/ năm | - **HĐ cân đo theo dõi sức khỏe trẻ:** Trẻ được cân đo, theo dõi qua biểu đồ và được khám định kỳ vào tháng 9.  - **HĐ ăn:** Trẻ được ăn đủ chất một bữa chính một bữa phụ. |
| **MT 6**. Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. | - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.  - Một số đồ dùng gia đình, bát, thìa  - Tổ chức giờ ăn: Hỏi trẻ về cách cầm bát, cầm thìa. | - **HĐ tổ chức bữa ăn:** Trẻ biết sử dụng cầm bát, thìa đúng cách trong trong giờ ăn. Biết cầm cốc uống nước khi có nhu cầu.  - **Chơi HĐ ở các góc:** Trẻ tập cầm bát thìa, cốc qua trò chơi “ Nấu ăn” |
| **\*Phát triển vận động** | | |
| **MT 12:** Trẻ trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay:  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.  + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.  - Lưng, bụng, lườn:  + Cúi về phía trước.  + Quay sang trái, sang phải.  + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân:  + Bước lên phía trước, bước  sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ.  + Co duỗi chân.  - Các bài tập đồng diễn , dân vũ | - **HĐ thể dục sáng:** Trẻ thực hiện động tác hô hấp khi thực hiện bài tập phát triển chung và thể dục sáng.  - TDS: Tập với bài “ trường cháu đây là trường mầm non”  - BTPTC: Tập các động tác tay, bụng lườn, chân, bật nhảy.  - **Hoạt động học:** Trẻ tập các bài tập phát triển chung.  Trẻ biết phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện bài tập. |
| **MT13**. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi. | +  + Đi kiễng gót liên tục 3m.  + Đi trên vạch kẻ thẳng | **Hoạt động học:** Tập cho trẻ biết giữ thăng bằng khi đi.  + VĐCB: “Đi kiễng gót liên tục 3m. ”.  + Đi trên vạch kẻ thẳng  -TCVĐ:“Chuyền bóng”.  - **Chơi ngoài trời:** Cho trẻ đi kiễng gót theo yêu cầu của cô |
| **MT14:** Trẻ biết kiểm soát được vận động. | + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | **Hoạt động học:** Tập cho trẻ biết giữ thăng bằng khi đi.  + VĐCB: “Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh”.  -TCVĐ:“Tìm bạn thân”.  - **Chơi ngoài trời:** Cho trẻ đi Đi thay đổi tốc độ theo yêu cầu của cô |
| **MT 17**.Thể hiện mạnh dạn, tự tin trong vận động | + Bật tại chỗ | **Hoạt động học:**  + VĐCB: “Bật tại chỗ”.  -TCVĐ:“Ô tô và chim sẻ”. |
| **2. Phát triển nhận thức** | | |
| **MT25**. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. | - Một và nhiều | - **Hoạt động học:** Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng và nói được từ một và nhiều.  + “Dạy trẻ một và nhiều”.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc toán: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng và nói được từ một và nhiều.  - **Hoạt động chiều:**  + Ôn luyện nhận biết một và nhiều. |
| ***\* Khám phá xã hội***  **MT35**.Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện. | - Trẻ biết tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo.  - Trẻ biết tên các bạn, đồ dùng đồ chơi của lớp  - Trẻ biết các hoạt động của trẻ ở trường. | - **Hoạt động học:**  + lớp học của bé.  + Trường Mầm Non thân yêu.  + Đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  **+** Góc âm nhạc - Tạo hình:Trẻ tô màu đu quay, tô màu các hoạt động của trẻ mầm non  + Góc sách truyện: xem tranh ảnh về trường mầm non |
| **MT37.**Trẻ kể được tên một số lễ hội lớn ở trường, ở địa phương. | - Một số ngày lễ hội lớn ở trường ở địa phương  + Ngày khai giảng năm học mới  + Tết trung thu | - **Hoạt động học:**  **+** “Bé vui đón trung thu”  - **Chơi ngoài trời:** Quan sát đèn ông sao, Mâm ngũ quả.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  **+** Góc âm nhạc - Tạo hình:Trẻ tô màu đèn ông sao, làm bánh trung thu...  + Góc sách truyện: xem tranh ảnh về tết trung thu.  - **Hoạt động chiều:** Tổ chức vui rước đèn trung thu cho trẻ. |
| 1. **Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ** | | |
| **MT 46.**Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca | + Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao...phù hợp với độ tuổi.  **\*Đọc thơ**  *\* Chủ điểm trường mầm non.*  Bạn mới(Nguyệt Mai), Mẹ và cô (Trần Quốc Toản), | - **Hoạt động học:** Trẻ biết tên bài thơ và hiểu được nội dung bài thơ:  + “Bạn mới”:  + Mẹ và cô  - **Chơi, hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - tạo hình: Trẻ đọc diễn cảm các bài thơ: Bạn mới; + Mẹ và cô  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen các bài thơ mới.  - Trẻ được làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 48.** Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện. | *\* Chủ điểm trường mầm non.*  Đôi bạn tốt. | - **Hoạt động học:** Trẻ biết tên câu truyện và hiểu được nội dung câu truyện:  + Đôi bạn tốt.  - **Chơi, hoạt động ở các góc:**  + Góc sách truyện: Trẻ kể lại truyện theo tranh“ Đôi bạn tốt; dưới sự hướng dẫn của cô.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen câu truyện |
| **4. Giáo dục phát triền tình cảm, kỹ năng xã hội.** | | |
| **MT60**. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở và chú ý nghe khi cô, bạn nói. | - Dạy trẻ kỹ năng lễ giáo: Kỹ năng chào cô khi đến lớp | - **Hoạt động học :**  - Dạy trẻ kỹ năng lễ giáo: Kỹ năng chào cô khi đến lớp **đón, trả trẻ:**  + Nhắc trẻ chào cô khi đến lớp, và khi về  + Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi.. |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | |
| **65**. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. | - Nghe các bài hát, bản nhạc(nhạc thiếu nhi, dân ca) Nghe hát:  \* Chủ điểm Bé đến trường mầm non và vui tết trung thu: Cô giáo (Nhac: Đỗ mạnh Thường, Lời: Thơ nguyễn Hữu Tưởng), ngày đầu tiên đi học, Em đi mẫu giáo (Dương Minh Viên), Đêm pháo hoa (Phạm Tuyên), Chiếc đèn ông sao (Phạm Tuyên ), | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + NDTT: DH “Chiếc đèn ông sao”  +NDKH: TC: “ Tai ai tinh”  + NDTT: DH: “Trường cháu đây là trường mầm non”  - NDKH: TC: “ Ai nhanh nhất”  + NDTT: Dạy hát: Em đi mẫu giáo”.  - NDKH: NH: “Những em bé ngoan”.  - **Chơi, hoạt động ở các góc:**  - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát theo chủ đề.  - **Hoạt động chiều:** Làm quen các bài hát mới.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  **+** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc trên.  - Trẻ được làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **MT 68**. Vận động theo nhịp điệu, vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp, phách, vận động minh họa). | - Vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc.  - Sử dụng dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp  - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc. | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề: “ Trường mầm non của bé”  - NDKH: Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học.  - TCVĐ: Vũ điệu tuổi thơ.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát theo chủ đề.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  **+** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc chủ đề trường mầm non.  - Trẻ được làm quen mọi lúc mọi nơi. |
| **MT** **72**. Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. | + Tô màu đu quay  + Tô màu chùm bóng bay  + Dán bập bênh.  + Tô màu chiếc đèn lồng | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động tạo hình:**  + “Tô màu đu quay”.  + “Tô màu những quả bóng bay.”  + Tô màu chiếc đèn lồng  + “Cắt dán bập bênh”.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - Tạo hình. “ Trẻ tô màu đu quay; tô những quả bóng bay; + Tô màu chiếc đèn lồng; cắt dán bập bênh”  - **Hoạt động chiều:** Ôn bài cũ, thực hiện vở chủ đề, thủ công. |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC – VỆ SINH DINH DƯỠNG**

**BÉ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON VÀ VUI TẾT TRUNG THU**

**(Thời gian thực hiện trong 4 tuần : Từ ngày 16/09 đến 11/10/2024)**

Thời gian thực hiện 2 tuần: Từ ngày 16/09 đến 27/09/2024)

Lớp Bé E: Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Hường

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1** | **\* Nuôi d­­ưỡng**  **Ăn, uống:**  \* Ăn, uống:  - Dạy trẻ ăn ngon miệng, ăn hết khẩu phần .  - Dạy trẻ xúc cơm ăn gọn gàng không làm rơi vãi.  - Dạy trẻ biết giữ gìn vệ sinh văn minh khi uống n­ước  - Dạy trẻ hành vi văn minh khi ăn uống.  **Tổ chức giấc ngủ.**  -Trẻ đư­­ợc ngủ đúng giờ, đủ giấc.  - Đảm bảo thoáng mát cho trẻ khi tiết trời oi bức. | 100% trẻ ăn hết suất của mình không để dư­ thừa.  - 100% trẻ xúc ăn gọn gàng không làm đổ cơm ra bàn.  - Trẻ uống n­ước không làm đổ xuống nền nhà.  - Không nói chuyện trong khi ăn, nếu ho phải lấy tay che miệng và ngoảnh ra phía sau để ho.  - Phòng lớp đóng kín cửa khi trẻ ngủ tránh ánh sáng, gió lùa vào.  - Đảm bảo nhiệt độ phù hợp cho trẻ khi thời tiết thay đổi | - Cô th­­­ường xuyên  Cho trẻ đoán hôm nay trẻ ăn những món ăn gì để kích thích sự hứng thú tò mò của trẻ về các món ăn, cô giới thiệu các món ăn và cho trẻ nêu các chất dinh dưỡng có trong thức ăn,  - Trẻ nêu tác dụng của những chất dinh dưỡng đó đối với sự phát triển của cơ thể trẻ.  - Hỏi trẻ về hành vi trong ăn uống  - Theo dõi để nhắc nhở trẻ kịp thời.  - Cô thường xuyên vệ sinh phòng lớp sạch sẽ.  - Vào giờ ngủ cô cho trẻ nghe một số bài hát dân ca, hát ru, để tạo tâm thế. |  |
| **2** | **\* Vệ sinh**  **Vệ sinh cá nhân cô**  **Vệ sinh cá nhân trẻ**:  - Dạy trẻ khi ho ngáp phải dùng tay che miệng  - Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt. Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Dạy trẻ biết mặc quần áo thoáng mát.  **Vệ sinh môi trường nhóm lớp.**  - Tiếp tục dạy trẻ chơi xong biết cầt đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi  - Dạy trẻ biết lao động làm những công việc vừa sức: lau chùi đồ chơi, giá  - Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.  - Dạy trẻ yêu quý cảnh đẹp của thiên nhiên  đồ chơi. | - VS da, tóc, móng tay  - VS răng miệng  - VS áo quần, đồ dùng cá nhân  - Cô dạy trẻ khi ho ngáp phải lấy tay che miệng vì đó là phép lịch sự.  - Theo dõi để nhắc trẻ rửa tay lau mặt đúng thao tác. Và rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ.  - Trẻ biết mặc áo quần phù hợp theo mùa để bảo vệ cơ thể.  - 100% trẻ biết chơi xong cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.  - Trẻ biết làm một số công việc vừa sức để giúp cô lau chùi đồ chơi đồ dùng. Từ đó giáo dục trẻ yêu lao động.  Trẻ biết giữ vệ sinh ở mọi lúc mọi nơi. biết nhặt rác bỏ và sọt.  - Trẻ biết chăm sóc cây cảnh. Yêu quý cảnh đẹp. | - Cô cắt ngắn móng tay, vệ sinh tóc, da, tắm rửa hàng tháng, đầu tóc chải cặp gọn gàng, sạch sẽ.  - Rửa tay sạch bằng xà phòng và nư­­ớc sạch trư­­ớc khi cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi làm vệ sinh cho trẻ quét rác lau nhà.  - Luôn giữ sạch VS răng miệng khi chăm sóc trẻ.  - Đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng. sạch sẽ, mặc đồng phục công tác khi ở  tr­­ường.  - Quần áo gọn gàng  - Cô theo dõi để nhắc nhở trẻ thường xuyên.  - Hàng ngày cho trẻ thực hiện rửa tay lau mặt, cô quan sát nhắc nhở trẻ thực hiện đúng thao tác.  Nhắc trẻ thường xuyên tắm gội thay quần áo.  Mặc quần áo phù hợp thời tiết.  - Cho trẻ thực hành thường xuyên để tạo thói quen tốt.  - Sau giờ học, giờ chơi cô dạy trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi vào nơi quy định.  - Cô giáo dục trẻ biết vệ sinh môi trường mọi lúc mọi nơi  - Cô lên lịch lao động vào chiều thứ 6 để trẻ cùng tham gia và hướng dẫn trẻ cách làm cụ thể. |  |
| **3** | **\* Chăm sóc sức khoẻ**  \* Sức khoẻ:  - Bảo vệ sức khoẻ cho trẻ trong các hoạt động khi thời tiết chuyển giao mùa.  \* Thực hiện cân đo, theo dõi qua biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 1  \* :Phòng bệnh  - Tuyên truyền với phụ huynh một số bệnh: Cảm cúm, cảm nắng, bệnh chân tay miệng, quai bị... | 100% trẻ đ­ược bảo vệ sức khoẻ  - 100% trẻ có dép đi trong nhà.  - Cô th­ường xuyên theo dõi trẻ để phối hợp với phụ huynh cùng chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ.  -Cô thực hiện cân đo theo dõi sự phát triển của trẻ  - Cô th­ường xuyên theo dõi trẻ để phối hợp với phụ huynh cùng chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ. | - Phối hơp với phụ huynh để chăm sóc trẻ.  - Phối hợp với các bậc phụ huynh và nhà trường để phòng bệnh cho trẻ.  - Cô thực hiện cân đo cho trẻ  - Tuyên truyền với phụ huynh một số bệnh: Cảm cúm, cảm nắng, bệnh chân tay miệng... |  |
| **4** | **An toàn cho trẻ**  - Đảm bảo vệ sinh ATTP.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ | - Trẻ không ăn quà vặt.  - 100% trẻ đ­­ược đảm bảo an toàn khi đến trư­­ờng.  - 100% trẻ biết chơi những nơi an toàn. | - Th­ường xuyên nhắc nhở trẻ không ăn quà vặt để tránh ngộ độc.  - Nhắc trẻ không dùng đồ chơi có độc hại, sắc nhọn, dễ vỡ, chữa đồ dùng đồ chơi hỏng hóc.  - Nhắc trẻ không chơi gần ao, hồ, sông, suối, hố bụi, không được sờ vào các ổ điện, không chơi gần khu chăn nuôi.  - nhắc trẻ không chơi gần những nơi nguy hiểm.  - Cô quan sát trẻ mọi lúc mọi nơi để đảm bảo an toàn cho trẻ |  |